

Số: ..556/BBH-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

A. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM

B. Thời gian bắt đầu phiên họp: 8 giờ 30 phút, ngày 27/04/2023

C. Địa điểm: Hội trường tầng 3, Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM - Số 21B, phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

D. Thành phần tham dự: Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty, các khách mời tham dự Đại hội, các Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM (theo Danh sách cổ đông chốt ngày 15/03/2023).

E. Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% Cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- | | | |
|-----------------------|--------------------------------|------------|
| - Ông Trần Khắc Mạnh | Phụ trách HĐQT – Tổng giám đốc | Chủ tọa |
| - Ông Hoàng Vũ Thắng | TV.HĐQT | Thành viên |
| - Ông Phạm Văn Phương | TV. HĐQT | Thành viên |

2. Ban Thư ký:

- | | | |
|-----------------------------|----------------------------------|------------|
| - Bà Nguyễn Thị Bích Nguyệt | Trưởng phòng TCLĐ | Trưởng Ban |
| - Ông Phạm Ngọc Đức | Người phụ trách quản trị công ty | Thành viên |

3. Ban Kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử:

- | | | |
|------------------------|--------------------------|------------|
| - Bà Đỗ Thị Minh Thoan | Phó VP Công ty | Trưởng ban |
| - Ông Mai Thanh Hải | Phó phòng KTKH | Thành viên |
| - Bà Lê Thị Lan Hương | CV phòng Pháp chế & QHCD | Thành viên |

4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

- | | | |
|---------------------------|---------------------------|------------|
| - Ông Trần Quang Ninh | Trưởng P. Pháp chế & QHCD | Trưởng ban |
| - Bà Lưu Thị Minh Ngọc | CV P. Pháp chế & QHCD | Thành viên |
| - Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh | CV P. Kế toán TKTC | Thành viên |
| - Bà Trịnh Thị Kim Anh | CV P. Tổ chức lao động | Thành viên |

F. Điều kiện tiến hành Đại hội



Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Ông Trần Quang Ninh báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, tại thời điểm khai mạc (8h30 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 67 Cổ đông, đại diện cho 23.571.487 cổ phần, chiếm 75,55% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (31.199.825 cổ phần), trong đó:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp là 12 Cổ đông, đại diện cho 20.199.571 cổ phần, chiếm 64,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số Cổ đông ủy quyền là 55 Cổ đông, đại diện cho 3.371.916 cổ phần, chiếm 10,81% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

G. Nội dung phiên họp

1. **Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
2. **Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội** đã được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
3. **Quy chế làm việc** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
4. **Các Báo cáo và Tờ trình do Thành viên đoàn chủ tịch trình bày tại Đại hội:**
 - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và Kế hoạch hoạt động 2023;
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động 2023;
 - Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023 của Tổng Giám đốc Công ty;
 - Tờ trình số 537/TTr-HĐQT thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;
 - Tờ trình số 538/TTr-HĐQT thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
 - Tờ trình số 539/TTr-HĐQT thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch thù lao 2023;
 - Tờ trình số 03/TTr-BKS thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023;
 - Thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan năm 2022;
 - Tờ trình số 540/TTr-HĐQT thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan;
 - Tờ trình số 541/TT-HĐQT thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
 - Tờ trình số 542/TTr-HĐQT thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
 - Tờ trình số 543/TTr-HĐQT thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - Tờ trình số 544/TTr-HĐQT thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026;

5. Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026

- Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026 bầu bổ sung là: 01 thành viên.
- Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử với tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- Đại hội đã nghe ông Hoàng Vũ Thắng, UV HĐQT báo cáo danh sách ứng cử, đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.
- Đại hội đã nhất trí thông qua Danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT với tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- Tổ chức bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026: Đại hội đã được Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử hướng dẫn chi tiết cách thức ghi phiếu bầu cử và bỏ phiếu để thực hiện bầu cử.

Đến 10h 00 phút (thời điểm diễn ra Bầu cử) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự là: 67 cổ đông, đại diện cho 23.571.487 cổ phần, chiếm 75,55% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (31.199.825 cổ phần), trong đó:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp là 12 Cổ đông, đại diện cho 20.199.571 cổ phần, chiếm 64,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số Cổ đông ủy quyền là 55 Cổ đông, đại diện cho 3.371.916 cổ phần, chiếm 10,81% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Thảo luận tại Đại hội: Chủ tọa mời các Cổ đông tham gia ý kiến đối với các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội. Ý kiến của cổ đông về các báo cáo và Tờ trình tại Đại hội:

Ý kiến 1. Đề nghị bỏ nội dung Mục 2 tờ trình số 540/TTr-HĐQT ngày 25/4/2023 theo quy định Điều 167 của Luật Doanh nghiệp.

* Trả lời: Thống nhất bỏ Mục 2 nội dung tờ trình 540/TTr-HĐQT ngày 25/4/2023.

Ý kiến 2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023 đều giảm so với năm 2022: Sản lượng kinh doanh than giảm, kinh doanh rác thải và bùn thải tăng ít. Nguồn than phụ thuộc nhiều vào TKV, trong năm vừa qua Công ty đã đa dạng hóa các nguồn than thương mại mua ngoài, tối đa lợi nhuận. Công ty có kế hoạch gì để đảm bảo nguồn cung ổn định, có hướng đầu tư sâu để có nguồn than cung cấp như đầu tư các mỏ ở Lào, Campuchia,... HĐQT Công ty đã xem xét để đưa vào định hướng nguồn cung ứng than tăng hiệu quả, chủ động cho Công ty?

* Trả lời: Công ty cung ứng sản lượng than chủ yếu cho các Công ty xi măng theo hợp đồng chiến lược mua bán than ký với Tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam (TKV). Hiện nay nguồn than TKV giảm do 02 mỏ bị hết hạn, ưu tiên cung cấp cho Điện 2 triệu tấn/ năm. Công ty xây dựng kế hoạch mua bán than trên cơ sở nguồn than chính từ TKV và khai thác thêm các nguồn than nhập khẩu thương mại bên ngoài để đảm bảo cung ứng đủ than cho các Công ty Xi măng. Công ty không đầu tư mỏ than, lý do các thủ tục đầu tư, giấy phép phức tạp, than mỏ

không đảm bảo chủng loại, chất lượng than cung cấp cho ngành Xi măng, không đáp ứng được yêu cầu của khách hàng; chất lượng than tại Lào có nhiều lưu huỳnh không đốt được, than nhập khẩu phải lựa chọn qua đơn vị nhập khẩu để đảm bảo đúng chủng loại cung cấp.

Ý kiến 3. Trong năm Công ty thanh lý 03 đoàn sà lan, vậy Công ty có kế hoạch đầu tư thêm các đoàn sà lan để tăng cạnh tranh, lợi thế chủ động với các đơn vị vận tải không?

* Trả lời: Công ty đã thanh lý 03 đoàn sà lan trọng tải 800 tấn đầu tư năm 2007-2008. Nay sà lan đã xuống cấp, chi phí bảo dưỡng sửa chữa định kỳ lớn, kinh doanh không có hiệu quả. Trong khi đó, các công ty tư nhân có tàu trọng tải lớn, nguồn cung đa dạng. Trước mắt Công ty không tiếp tục đầu tư thêm sà lan vì Công ty không có nhân sự chuyên môn sâu, quản lý và thực tế nhiều năm nay việc khai thác các đoàn sà lan của Công ty không có hiệu quả.

Ý kiến 4. Dư nợ tín dụng của Công ty tăng nhanh theo báo cáo hiện nay là dư nợ 818 tỷ đồng, Công ty có giải pháp gì về dư nợ tín dụng để tăng lợi nhuận? Có giải pháp thu nợ gì để giảm tiền vay? Để hạn chế chiếm dụng vốn, đảm bảo chặt chẽ tính pháp lý, đề nghị hợp đồng mua bán than của Công ty phải chặt chẽ hơn về các điều khoản thanh toán.

* Trả lời: Công ty có tư cách pháp nhân độc lập, việc mua bán than thực hiện chào thầu theo đúng quy định của pháp luật, theo Hồ sơ mời thầu của các Công ty Xi măng. Công ty đang nỗ lực tìm kiếm các giải pháp để thu hồi công nợ, Công ty có tính chi phí tài chính trên 1 đầu tấn than bán vượt tính vào đơn giá bán các đơn vị. Bên cạnh đó, các Công ty Xi măng hiện nay cũng rất khó khăn, kinh doanh Quý I/2023 chưa có hiệu quả. Công ty thường xuyên làm việc với các đơn vị và có văn bản yêu cầu thu hồi công nợ, có thời điểm dư nợ cao Công ty phải xem xét phải dừng cấp hàng. Công ty cố gắng và kỳ vọng 6 tháng cuối năm 2023 kinh tế ổn định, công nợ phải thu giảm, đem lại hiệu quả, lợi nhuận cho Công ty.

Đến 11 giờ 15 phút (thời điểm biểu quyết thông qua các Tờ trình Đại hội) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự là 67 cổ đông, đại diện cho 23.571.487 cổ phần, chiếm 75,55% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

H. Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023 Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 với 23.061.087 cổ phần tán thành, tương đương 97,88% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 với 23.061.087 cổ phần tán thành, tương đương 97,88% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

3. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023 với 23.156.087 cổ phần tán thành, tương đương 98,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, một số chỉ tiêu chính như sau:

3.1 Kết quả kinh doanh 2022

- Tổng sản lượng bán ra, kinh doanh	
+ Than cám:	1.322.089,00 tấn
+ Rác thải:	15.269,21 tấn
+ Bùn thải:	17.569,48 tấn
+ Thạch cao:	9.578,81 tấn
+ Văn phòng cho thuê: Tỷ lệ lấp đầy sản VP duy trì ở mức cao, xấp xỉ 95%:	9.109 m ²
- Tổng doanh thu:	4.462,853 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	26,946 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	19,324 tỷ đồng
- Nộp ngân sách:	66,781 tỷ đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức (bằng tiền):	3%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu:	4,83%

3.2 Kế hoạch kinh doanh 2023

- Tổng giá trị sản lượng bán ra:	
+ Than cám:	940.000 tấn
+ Rác thải:	25.200 tấn
+ Bùn thải:	40.800 tấn
+ Thạch cao:	20.000 tấn
+ Văn phòng cho thuê:	8.862 m ²
- Tổng doanh thu:	3.418,074 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	23,259 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	12,542 tỷ đồng
- Nộp ngân sách:	30,677 tỷ đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức (bằng tiền): lớn hơn hoặc bằng	≥ 3%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu:	3,14 %

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 537/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023 với 23.561.487 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 538/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023 với 23.561.487 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội; cụ thể như sau:

5.1. Tổng lợi nhuận sau thuế có thể phân phối năm 2022: 26.358,39 triệu đồng

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021:	7.034,11 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022:	19.324,28 triệu đồng

5.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Tổng lợi nhuận phân phối:	19.525,15 triệu đồng
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi:	9.933,00 triệu đồng
Trích quỹ thưởng người quản lý:	232,20 triệu đồng
Chia cổ tức (tỷ lệ 3% bằng tiền):	9.359,95 triệu đồng
Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối:	6.833,24 triệu đồng

6. Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch thù lao 2023 theo nội dung Tờ trình số 539/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023 với 23.466.487 cổ phần tán thành, tương đương 99,6% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể như sau:

6.1. Thực hiện năm 2022

a. Chi trả thù lao

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

b. Chi trả tiền lương:

Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương tương đương chức danh Trưởng phòng theo Quy chế trả lương hiện hành của Công ty.

6.2. Kế hoạch năm 2023

a. Chi trả thù lao

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

b. Chi trả tiền lương:

Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương tương đương chức danh Trưởng phòng theo Quy chế trả lương hiện hành của Công ty.

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-BKS ngày 25/04/2023 với 23.466.487 cổ phần tán thành, tương đương 99,6% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

8. Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan tại Mục 1, tờ trình số 540/TTr-HĐQT ngày 25/4/2023 với 3.929.766 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội (3.929.766 cổ phần), lý do số cổ phần tham dự Đại hội đồng cổ đông của người có liên quan không được quyền biểu quyết nội dung này theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo nội dung Tờ trình số 541/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023 với 23.466.487 cổ phần tán thành, tương đương 99,6% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

10. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nội dung Tờ trình số 542/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023 với 23.466.487 cổ phần tán thành, tương đương 99,6% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy

quyền tại Đại hội;

11. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty theo nội dung Tờ trình số 543/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023 với 23.466.487 cổ phần tán thành, tương đương 99,6% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

12. Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo tờ trình số 544/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023 với 23.571.487 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

13. Đại hội đã thống nhất bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 -2026 như sau:

Đại hội đã bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Kim Chi làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026, bà Nguyễn Thị Kim Chi đã trúng cử với số phiếu bầu là: 23.571.487, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

I. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 kết thúc vào hồi 12 giờ 10 phút cùng ngày.

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Biên bản gồm 07 trang, được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 tại Văn phòng Công ty 01 bản, lưu VT 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 sẽ được lập thành văn bản và thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

ĐOÀN CHỦ TỊCH



Phạm Văn Phương



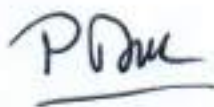
Hoàng Vũ Thắng



Chủ Tọa

Trần Khắc Mạnh

BAN THƯ KÝ



Phạm Ngọc Đức



Nguyễn Thị Bích Nguyệt

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

Số: **557**/NQ-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM ngày 27/04/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023, một số chỉ tiêu chính như sau:

3.1. Kết quả kinh doanh 2022

- Tổng sản lượng bán ra, kinh doanh
 - + Than cám: 1.322.089,00 tấn
 - + Rác thải: 15.269,21 tấn
 - + Bùn thải: 17.569,48 tấn
 - + Thạch cao: 9.578,81 tấn
 - + Văn phòng cho thuê: Tỷ lệ lấp đầy sản VP duy trì ở mức cao, xấp xỉ 95%: 9.109 m²
- Tổng doanh thu: 4.462,853 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 26,946 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 19,324 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 66,781 tỷ đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức (bằng tiền): 3%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu: 4,83%

3.2. Kế hoạch kinh doanh 2023

- Tổng giá trị sản lượng bán ra:



+ Than cám:	940.000 tấn
+ Rác thải:	25.200 tấn
+ Bùn thải	40.800 tấn
+ Thạch cao:	20.000 tấn
+ Văn phòng cho thuê:	8.862 m ²
- Tổng doanh thu:	3.418,074 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	23,259 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	12,542 tỷ đồng
- Nộp ngân sách:	30,677 tỷ đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức (bằng tiền): lớn hơn hoặc bằng	≥ 3%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu:	3,14 %

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 537/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023.

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 538/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023, cụ thể như sau:

5.1. Tổng lợi nhuận sau thuế có thể phân phối năm 2022: 26.358,39 triệu đồng

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021:	7.034,11 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022:	19.324,28 triệu đồng

5.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Tổng lợi nhuận phân phối:	19.525,15 triệu đồng
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi:	9.933,00 triệu đồng
Trích quỹ thưởng người quản lý:	232,20 triệu đồng
Chia cổ tức (tỷ lệ 3% bằng tiền):	9.359,95 triệu đồng
Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối:	6.833,24 triệu đồng

Điều 6. Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch thù lao 2023 theo nội dung Tờ trình số 539/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023, cụ thể như sau:

6.1. Thực hiện năm 2022

a. Chi trả thù lao

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

b. Chi trả tiền lương:

Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương tương đương chức danh Trưởng phòng theo Quy chế trả lương hiện hành của Công ty.

6.2. Kế hoạch năm 2023

a. Chi trả thù lao

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/người/tháng

- Thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

b. Chi trả tiền lương:

Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương tương đương chức danh Trưởng phòng theo Quy chế trả lương hiện hành của Công ty.

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-BKS ngày 25/04/2023.

Điều 8. Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan tại Mục 1, tờ trình số 540/TTr-HĐQT ngày 25/4/2023.

Điều 9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo nội dung Tờ trình số 541/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023.

Điều 10. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nội dung Tờ trình số 542/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023.

Điều 11. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty theo nội dung Tờ trình số 543/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023.

Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo tờ trình số 544/TTr-HĐQT ngày 25/04/2023.

Điều 13. Đại hội đã thống nhất bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Kim Chi làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 14. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 27/4/2023.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 14;
- HNX, UBCKNN (để b/c);
- VICEM (để b/c);
- Lưu: VT, Ban TK.

DM *AM*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Trần Khắc Mạnh
Trần Khắc Mạnh

Số: 347/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Năng lượng và Môi trường VICEM

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM nhiệm kỳ 2021-2026 gồm 5 thành viên. Đến thời điểm hiện tại danh sách HĐQT gồm:

1. Ông Trần Khắc Mạnh - Phụ trách Hội đồng quản trị Công ty, Tổng giám đốc Công ty;

2. Ông Hoàng Vũ Thắng - Thành viên Hội đồng quản trị;

3. Ông Trần Đình Dũng - Thành viên Hội đồng quản trị;

4. Ông Phạm Văn Phương - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

5. Ông Nguyễn Văn Chàng - Thành viên Hội đồng quản trị;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM trân trọng báo cáo Đại hội cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Năm 2022, trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức; tình hình nguồn than thiếu hụt do than nội địa khan hiếm, giá than nhập khẩu vẫn duy trì ở mức cao; đặc biệt thế giới đang trong thời kỳ nhiều biến động, những thay đổi về kinh tế, địa chính trị và sinh thái đều tác động đến triển vọng toàn cầu.

Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị Công ty đã phân tích, đánh giá những cơ hội, thách thức, trên cơ sở đó đề ra nhiều biện pháp và định hướng đúng đắn trong lãnh đạo, quản lý và điều hành, làm tốt công tác thị trường, hợp tác chặt chẽ

với các khách hàng cung cấp và hỗ trợ các thành viên trong VICEM, nên đã triển khai thực hiện quả nhiệm vụ công tác năm 2022. Kết quả cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	KH 2022	TH năm 2022	TH năm 2021	%TH/ KH 2022	% so cùng kỳ
1	Kinh doanh						
-	Sản lượng than bán ra	Tấn	1.120.000	1.322.089	813.519	118	163
-	Nguyên liệu thay thế	Tấn	28,800	42.417	13.939	147	304
-	Cho thuê diện tích VP lữ kế	m2	7.907	9.109	8845	115	103
2	Tổng doanh thu	Tỷ đ	2.928,45	4.462,85	2.022,233	152	221
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	18,930	26,946	18,203	142	148
4	Lợi nhuận sau thuế*	Tỷ đ	14,441	19,324	14,034	134	138
5	Nộp ngân sách	Tỷ đ	21,751	66,781	31,605	307	211
6	Cổ tức	%	≥ 2	3	0	150	-
7	Tiền lương BQ người LĐ	Trđ/ng/tháng	17,2	20,64	16,5	118	125

2. Thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức danh	Chi phúc lợi, KT...	Lương	Thù lao	Thưởng	Tổng (đồng)
Trần Khắc Mạnh	Phụ trách HĐQT, TGD Cty	234.842.762	710.765.368	48.000.000	34.815.789	1.028.423.919
Hoàng Vũ Thắng	Thành viên HĐQT	50.000.000		48.000.000	24.868.421	122.868.421
Trần Đình Dũng	Thành viên HĐQT	50.000.000		48.000.000	12.434.211	110.434.211
Phạm Văn Phương	Thành viên HĐQT độc lập	50.000.000		48.000.000	12.434.211	110.434.211
Nguyễn Văn Chàng	Thành viên HĐQT	32.000.000		62.455.000	17.407.895	111.862.895

3. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của HĐQT

Với quyền hạn, nghĩa vụ được giao theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và tình hình thực tế của Công ty. Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất để xử lý những nội dung công việc thuộc thẩm quyền, tập trung chỉ đạo và ban hành 19 nghị quyết kịp thời phục vụ công tác tổ chức, sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và các mặt công tác khác. Cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	18/NQ-HĐQT	06/01/2022	Về việc khen thưởng công tác An toàn vệ sinh lao động
2	137/NQ-HĐQT	09/02/2022	Hội đồng quản trị Quý I năm 2022
3	154/NQ-HĐQT	15/02/2022	Về việc khen thưởng năm 2021
4	170/NQ-HĐQT	17/02/2022	Về việc tổ chức Đại hội ĐCĐTN năm 2022
5	260/NQ-HĐQT	08/3/2022	Về việc công tác cán bộ
6	264/NQ-HĐQT	08/3/2022	Về việc giải thể Ban quản lý dự án Nhân Chính Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM
7	392/NQ-HĐQT	31/3/2022	Về việc thông qua tài liệu Đại hội ĐCĐTN năm 2022
8	492/NQ-HĐQT	22/4/2022	Về việc vay vốn Tổng công ty Xi măng Việt Nam
9	580/NQ-HĐQT	29/4/2022	Về việc thông qua hợp đồng vay vốn Tổng công ty Xi măng Việt Nam
10	702/NQ-HĐQT	26/5/2022	Hội đồng quản trị Quý II năm 2022
11	750/NQ-HĐQT	06/6/2022	Về việc công tác cán bộ
12	812/NQ-HĐQT	15/6/2022	Về việc công tác cán bộ
13	857/NQ-HĐQT	28/6/2022	Về việc ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022
14	871/NQ-HĐQT	29/6/2022	Hội đồng quản trị Quý III năm 2022
15	1011/NQ-HĐQT	25/07/2022	Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương Công ty và Hệ thống thang bảng lương cơ bản đóng BHXH của Công ty
16	1715/NQ-HĐQT	02/12/2022	Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT và giao phụ trách HĐQT Công ty
17	1716/NQ-HĐQT	02/12/2022	Hội đồng quản trị Quý IV năm 2022
18	1717/NQ-HĐQT	02/12/2022	Vay vốn ngắn hạn bổ sung vốn lưu động
19	1837/NQ-HĐQT	20/12/2022	Ban hành Quy chế về quản lý cán bộ

4. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty

Các giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

- Công ty ký hợp đồng vận chuyển than bốc xếp, thuê bãi năm 2020 và gia hạn hợp đồng năm 2020 với Công ty TNHH Long Sơn do thời điểm ký hợp đồng ông Trịnh Quang Hải - Thành viên HĐQT Công ty đồng thời là Tổng Giám đốc Công ty TNHH Long Sơn (Việc ký kết hợp đồng đã được HĐQT Công ty thống

nhất ra Nghị quyết số 827/NQ-HĐQT ngày 08/07/2020, Nghị quyết số 208/NQ-HĐQT ngày 23/02/2021).

- Công ty ký hợp đồng cung cấp than năm 2020 với Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn do thời điểm ký HĐ ông Lê Xuân Khôi là Chủ tịch HĐQT của 02 công ty (Việc ký kết hợp đồng đã được HĐQT Công ty thống nhất ra Nghị quyết số 353/NQ-HĐQT ngày 31/3/2020).

- Công ty ký hợp đồng cung cấp than năm 2020 với Công ty TNHH Xi măng Hoàng Thạch do thời điểm ký hợp đồng ông Lê Xuân Khôi - Chủ tịch HĐQT Công ty đồng thời là Tổng Giám đốc Công ty TNHH Xi măng Hoàng Thạch (Việc ký kết hợp đồng đã được HĐQT Công ty thống nhất ra Nghị quyết số 933/NQ-HĐQT ngày 28/7/2020).

- Công ty ký hợp đồng cung cấp than trong năm 2020, năm 2021 với Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn do thời điểm ký hợp đồng ông Phạm Đức Cường là Chủ tịch HĐQT của 02 công ty (Việc ký kết hợp đồng đã được HĐQT Công ty thống nhất ra Nghị quyết số 1265/NQ-HĐQT ngày 29/10/2020, Nghị quyết số 349/NQ-HĐQT ngày 29/3/2021); Công ty ký hợp đồng cung cấp bùn, hợp đồng cung cấp nguyên liệu thay thế với Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn (HĐQT thống nhất ra Nghị quyết số 209/NQ-HĐQT ngày 23/02/2021, Nghị quyết số 213/NQ-HĐQT ngày 24/02/2021)

- Công ty ký hợp đồng cung cấp than trong năm 2020, năm 2021 với Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hạ Long do thời điểm ký hợp đồng ông Phạm Đức Cường là Chủ tịch HĐQT của 02 công ty (Việc ký kết hợp đồng đã được HĐQT Công ty thống nhất ra Nghị quyết số 1428/NQ-HĐQT ngày 10/12/2020, Nghị quyết số 365/NQ-HĐQT ngày 01/4/2021).

5. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

- Hoàn thành công việc theo sự phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị, tham gia các cuộc họp HĐQT và có ủy quyền biểu quyết khi vắng mặt.

- Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật. Các thành viên trong HĐQT đã tích cực tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT, phát huy vai trò, trách nhiệm của thành viên HĐQT, vì lợi ích cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty;

- Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc việc công khai thù lao, tiền lương và các lợi ích khác theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

5. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có các tiểu ban.

6. Công tác giám sát hoạt động Ban điều hành và cán bộ quản lý Công ty

- Năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền giám sát Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

- Tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty báo cáo, kiểm điểm kết quả thực hiện nghị quyết liên quan đến nhiệm vụ được giao phụ trách.

- Năm 2022, Ban điều hành và các cán bộ quản lý Công ty đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn theo đúng quy định của pháp luật; Ban điều hành đã có những giải pháp linh hoạt, kịp thời để khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra.

II. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 2022

- Năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; thực hiện nghiêm túc, đúng thẩm quyền, phạm vi, trách nhiệm, trung thực; chỉ đạo ban Tổng Giám đốc thực hiện kinh doanh đúng ngành nghề đã đăng ký, tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng Giám đốc điều hành;

- Thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa Đảng ủy - Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc và các tổ chức đoàn thể;

- Các chỉ tiêu về SXKD 2022 được Đại hội cổ đông, VICEM phê duyệt đã được thực hiện vượt kế hoạch, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách đối với nhà nước, bảo toàn và phát triển vốn, việc làm và thu nhập của người lao động được đảm bảo và ổn định;

Từ những kết quả đạt được như trên, Hội đồng quản trị đánh giá: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2022”.

III. Phương hướng nhiệm vụ năm 2023

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, Hội đồng quản trị công ty tập trung chỉ đạo để thực hiện một số mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản năm 2023 như sau:

Các chỉ tiêu chính trong sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Sản lượng than bán ra: 941.000 tấn
- Tổng doanh thu: 3.418,074 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 23,259 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 30,677 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân người lao động: 21,67 triệu đồng/người/tháng

1. Công tác sản xuất kinh doanh

- *Kinh doanh than*: Xác định trong năm 2023, kinh doanh than vẫn là mặt hàng chủ yếu, cốt lõi. Hội đồng quản trị thống nhất chỉ đạo công ty bám sát tình

hình thị trường, tích cực tìm kiếm các nguồn than có giá cả hợp lý, chất lượng phù hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ cung ứng than cám cho các công ty xi măng thuộc VICEM; Tổ chức chế biến than kịp thời, chính xác, đảm bảo hiệu quả và phù hợp tình hình thực tế tại các bãi cũng như theo nhu cầu của các công ty xi măng; Tiếp tục chỉ đạo, rà soát xây dựng và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, rà soát, tiết giảm các chi phí để đảm bảo giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả trong SXKD và tăng thị phần cung cấp than;

- *Kinh doanh BDS và quản lý vận hành tòa nhà:*

+ Trong năm 2023, tiếp tục tập trung vào kinh doanh khai thác văn phòng. Bám sát thị trường, điều chỉnh giá và các chính sách cho thuê văn phòng phù hợp với tình hình thực tế, mục tiêu, duy trì tỷ lệ lấp đầy sản văn phòng tương đương năm 2022, từ 90-95%.

+ Nâng cao chất lượng trong công tác quản lý vận hành tòa nhà tạo uy tín với khách hàng, đảm bảo hiệu quả lợi nhuận.

- *Các lĩnh vực kinh doanh khác:*

+ Đối với nguyên liệu thay thế: Phối hợp với các Công ty SXXM để đưa nguồn thạch cao nhân tạo về sản xuất thay thế một phần thạch cao tự nhiên nhập khẩu, tăng hiệu quả SXKD và góp phần giảm tải ô nhiễm môi trường.

+ Tiếp tục tìm kiếm thêm các nguồn rác thải, bùn thải tại Hà Nội và các khu vực lân cận để bổ sung nguồn cung ổn định, đảm bảo chất lượng để cấp cho các NMXM.

+ Tiếp tục khai thác dịch vụ vận tải

2. Về công tác tài chính:

- Đẩy mạnh thu hồi công nợ của các Công ty SXXM, làm việc với các Ngân hàng về lãi suất.

- Thường xuyên phân tích đánh giá hoạt động tài chính nhằm rà soát, tiết kiệm các chi phí ở mức hợp lý. Điều hành linh hoạt nguồn vốn lưu động đảm bảo cân đối dòng tiền trong hoạt động.

3. Công tác tổ chức - lao động:

- Thực hiện công tác cán bộ về bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ quy hoạch cán bộ quản lý theo quy định; Rà soát, bố trí lao động hợp lý tại các đơn vị đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty; Tiếp tục xây dựng đề án tái cấu trúc Công ty theo quy định của Vicem.

- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ chủ chốt, đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, nâng cao tay nghề cho người lao động.

4. Một số mặt công tác khác

- Chỉ đạo tổ chức tổng kết công tác 2022, phân tích hoạt động kinh tế, tìm các nguyên nhân thiếu sót, tồn tại và các biện pháp trong quản lý, điều hành, hoàn thiện cơ chế và nâng cao hơn nữa hiệu lực quản lý của Hội đồng quản trị Công ty; chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ tiêu SXKD năm 2023 của Đại hội cổ đông đề ra.

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước; đảm bảo quyền lợi của cổ đông; ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Chuẩn bị các nội dung, chương trình, tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên, báo cáo Tổng Công ty Xi măng Việt Nam và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét;

- rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và các quy định, quy chế của VICEM.

- Từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm nội bộ của Công ty.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt chương trình hành động phòng, chống tham nhũng theo các quy định của Pháp luật và theo chỉ đạo của Tổng công ty Xi măng Việt Nam;

Trên đây là báo cáo kiểm điểm kết quả công tác 2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác 2032 của Hội đồng quản trị Công ty. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục bám sát chức năng, quyền hạn, phát huy những kết quả đã đạt được, tập trung sức mạnh trí tuệ và tinh thần đoàn kết để làm tốt hơn nữa công tác quản lý Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HĐQT**



Trần Khắc Mạnh

Số: 01/NL & MT-BKS

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ:

- Chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Năng lượng và Môi trường Vicem (sau đây gọi tắt là Công ty);
- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2022;

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty cổ phần Năng lượng và Môi trường Vicem trong năm 2022 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Các công tác đã thực hiện năm 2022:

1.1. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý với đầy đủ các thành viên tham gia để phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát, tổng kết công tác kỳ trước và triển khai công việc kỳ tiếp theo. Trong năm 2022, thông qua các cuộc họp định kỳ ban kiểm soát đã đưa ra những kết luận và kiến nghị sau:

+ Thống nhất và thông qua báo cáo của Ban kiểm soát và danh sách lựa chọn các đơn vị kiểm toán BCTC của Công ty năm 2022 trình ĐHĐCĐ năm 2022.

+ Thống nhất phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát và các chương trình kế hoạch hoạt động của Ban.

+ Thông qua kết quả thẩm định BCTC năm 2021, soát xét BCTC hàng quý/2022 và thẩm định BCTC 6 tháng/2022. Ban kiểm soát thống nhất với các ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán An Việt đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty.



+Thống nhất các ý kiến tham gia vào việc sửa đổi các Quy chế, quy định của Công ty và hợp đồng với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị.

+Thống nhất tham gia một số kiến nghị với Hội đồng quản trị, ban lãnh đạo Công ty về việc xem xét đánh giá, cho thuê phương tiện vận tải phía Nam để đảm bảo hoạt động có hiệu quả. Đề nghị Ban lãnh đạo chỉ đạo các bộ phận liên quan tăng cường các biện pháp kiểm soát phương tiện, quản lý hàng, giảm tối đa chi phí hao hụt.

1.2. Hoạt động của ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban của Công ty để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tham gia ý kiến, đưa ra những kiến nghị với HĐQT, Ban giám đốc Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty năm 2022, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2022.
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm: tham gia ý kiến về xử lý tình huống đối với hợp đồng cho thuê tàu, các ý kiến về kiểm soát hao hụt đối với mặt hàng than.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đối với HĐQT và Ban Giám đốc.
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính 06 tháng, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; phối hợp với phòng kế toán tài chính xem xét, kiến nghị và phản hồi các ý kiến của kiểm toán Độc lập. Giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán độc lập đưa ra.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.
- Tham gia cùng bộ phận pháp chế xây dựng, sửa đổi một số Quy chế, quy định của Công ty. Phối hợp với bộ phận kiểm soát nội bộ đưa ra ý kiến góp ý cho các đơn vị trong quá trình thực hiện.
- Ngoài ra, ban kiểm soát cũng đã thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động. Thành viên Ban kiểm soát còn tham gia các lớp học bổ sung kiến thức, khóa đào tạo chuyên đề về quản lý tài chính, thuế nhằm đảm bảo cập nhật kịp thời chế độ chính sách, thực hiện đúng các quy định của Nhà nước.

1.3. Sự phối hợp hoạt động của ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, tổng giám đốc và các cổ đông:

Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:

- Ban kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ, tham gia ý kiến tại cuộc họp định kỳ, bất thường của Hội đồng quản trị và các cuộc họp giao ban của Công ty.
- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ tài liệu các Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.
- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính của Công ty định kỳ 6 tháng, năm.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban Giám đốc và các đơn vị phòng ban chức năng, để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHCĐ giao.

Trong năm 2022 Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm (và bất thường) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các vấn đề cần xử lý nhanh, Hội đồng quản trị cũng đã thông qua theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản. Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và của Công ty. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với các quy định hiện hành và đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, phần đầu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được thông qua trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

Cụ thể:

+ Đối với mặt hàng than: Năm 2022 là một năm nguồn than đặc biệt khó khăn giá than thế giới vẫn duy trì ở mức cao trong khi nguồn than trong nước tiếp tục khan hiếm. HĐQT đã phối hợp Ban lãnh đạo Công ty tìm kiếm, cân đối nguồn hàng, ngoài nguồn than chủ yếu từ TKV, Công ty phải khai thác thêm nguồn than thương mại để đảm bảo cung cấp than cho các công ty Xi măng do đó hoạt động kinh doanh than của Công ty đạt kết quả rất khả quan.

+ Lĩnh vực kinh doanh khác :

Lĩnh vực kinh doanh bất động sản: HĐQT đã chỉ đạo và phối hợp với ban điều hành vận dụng nhiều chính sách linh hoạt và năm 2022 đã bán hết toàn bộ các căn hộ

còn lại và diện tích cho thuê văn phòng với tỉ lệ lấp đầy luôn duy trì ở mức cao ở mức 95%.

Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ vận tải:

HDQT đã chấp thuận phương án và Công ty đã triển khai thanh lý đoàn sà lan do trọng tải thấp, tàu cũ thường xuyên phải sửa chữa, để tập trung vào lĩnh vực kinh doanh là thế mạnh của Công ty.

Việc triển khai kinh doanh rác thải, bùn thải và nguyên liệu thay thế: HDQT đã phối hợp với Ban lãnh đạo Công ty triển khai tìm nguồn hàng và xử lý đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của Công ty Xi măng nhưng sản lượng rác tiêu thụ chưa đạt kế hoạch đề ra do nguồn cung sụt giảm, giá bán tăng cao. Trong năm 2022 Công ty đã bắt đầu triển khai cung cấp thạch cao nhân tạo cho Công ty Xi măng Hoàng mai chạy thử nghiệm từ cuối Quý III/2022.

Với sự chỉ đạo sát sao từ HDQT, sự nỗ lực của ban lãnh đạo và các cán bộ nhân viên Công ty, năm 2022 Công ty đã xuất sắc hoàn thành các chỉ tiêu ĐHCĐ giao.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Trong năm 2022, Ban Tổng giám đốc đã quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty bám sát các nội dung của nghị quyết ĐHCĐ và HDQT. Ban Tổng giám đốc đã hoạt động một cách chủ động, trách nhiệm cao trong SXKD về tìm nguồn hàng, cơ chế, chính sách bán hàng, các giải pháp trong công tác tài chính kế toán, tổ chức nhân sự ... và đạt kết quả trên các lĩnh vực như sau:

+ Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

* Kinh doanh than: Sản lượng than tiêu thụ năm 2022 đạt 1.322.089 tấn bằng 118% kế hoạch và bằng 163% cùng kỳ năm 2021. Trong năm 2022 trong điều kiện giá than thế giới tăng mạnh, nhu cầu của các Công ty Xi măng cũng tăng. Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực cân đối, tìm nguồn hàng, chỉ đạo các phòng ban đơn vị tăng cường công tác chế biến, phối trộn để đảm bảo sản lượng cam kết và ổn định giá than đáp ứng kịp thời nhu cầu của các công ty xi măng.

* Trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, Công ty đã bán hết số căn hộ và diện tích văn phòng cho thuê cũng đạt tỉ lệ lấp đầy duy trì ở mức cao đạt khoảng 95%.

* Kinh doanh vận tải: Công ty đã thanh lý 03 đoàn sà lan hết khấu hao và hoạt động kém hiệu quả. Hiện tại Công ty còn 03 tàu 1.633 tấn và vẫn tiến hành cho thuê tại thị trường phía Nam, trong năm 2022 do ảnh hưởng từ suy thoái kinh tế và tàu cũng đến thời kỳ lên đà sửa chữa nên Công ty phải giảm giá cho thuê và lợi nhuận giảm so với năm 2021.

* Kinh doanh rác thải, bùn thải và nguyên liệu thay thế: Trong năm 2022 Công ty đã triển khai cung cấp rác cho Công ty Xi măng Bút Sơn sản lượng đạt 15.269,21 tấn bằng 91% kế hoạch và bằng 144% so với năm 2021.

* Bùn thải: Năm 2022 Công ty đã chuyển giao cho Công ty Xi măng Bút Sơn sản lượng đạt 17.569 tấn, bằng 146% kế hoạch và 528% so với cùng kỳ năm 2021.

Các lĩnh vực kinh doanh vận tải, rác thải bùn thải và nguyên liệu thay thế, tuy chưa đạt kỳ vọng nhưng vẫn mang lại hiệu quả cho Công ty. Do đó trong năm 2022

kết quả kinh doanh của công ty rất khả quan, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

+ *Về công tác tài chính kế toán:* Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo tài chính quý, năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật Việt Nam. Đối với các khoản nợ, Ban điều hành đã chỉ đạo tìm các biện pháp thu hồi công nợ, tuy nhiên dư nợ phải thu của các công ty xi măng vẫn vượt so với cam kết do đó chi phí tài chính năm 2022 tăng mạnh so với năm 2021 một phần là do doanh thu bán hàng tăng và Công ty cũng tăng dự trữ hàng tồn kho, tuy nhiên công nợ duy trì ở mức cao của các công ty xi măng đã ảnh hưởng rất lớn đến dòng tiền và chi phí tài chính của Công ty. Đối với các khoản nợ phải trả, Công ty chủ yếu thanh toán các khoản nợ đến hạn để giảm chi phí tài chính cho Công ty. Bên cạnh đó, mối quan hệ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng được tăng cường đảm bảo nguồn vốn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ *Về công tác tổ chức nhân sự:*

Trong năm 2022, Ban điều hành đã chỉ đạo tiến hành rà soát, sắp xếp, định biên lao động, luân chuyển và bồi dưỡng cán bộ, công nhân viên, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với chức năng nhiệm vụ thực tế của các phòng ban, đơn vị tại Công ty.

+ *Về công tác công nghệ thông tin:*

Công ty tiếp tục tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý bán hàng hóa, đã triển khai giám sát hành trình phương tiện bằng hệ thống định vị GPS.

Trong năm 2022, còn có lĩnh vực công tác kết quả thực hiện còn hạn chế như :

Công nợ của các công ty xi măng luôn ở mức cao vượt quá cam kết trong hợp đồng ảnh hưởng đến việc cân đối dòng tiền và dẫn đến chi phí tài chính tăng.

Công tác kiểm soát hao hụt vẫn chưa thực sự tốt, mặc dù hao hụt các tuyến thấp hơn định mức (hao hụt thực tế 0,24% so với định mức 0,3%) song một số tuyến tỉ lệ hao hụt còn cao.

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022:

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Các Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Các Báo cáo tài chính năm 2022 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2022, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2022 theo BCTC như sau:

Diễn giải	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH/KH 2022	TH2022 /TH2021
1. Tổng doanh thu	Tỷ đ	2.022,23	2.928,45	4.462,85	152%	221%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	18,203	18,930	26,946	142%	148%
3. Nộp ngân sách	Tỷ đ	31,605	21,751	66,781	307%	211%
4. Cò tức (dự kiến)	%	0	≥ 2%	0		

- Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên: Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

3. Tình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022:

3.1. Các chỉ tiêu phân tích tài chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	26,4	16,2
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	73,6	83,8
2. Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	56,3	70,9
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	43,7	29,1
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,03	0,86
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,44	1,24
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	0,7	0,43
- Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	3,4	4,6

3.2. Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022:

Cơ cấu vốn, nguồn vốn của Công ty có biến động so với năm 2021. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/ tổng tài sản tăng so với năm 2021 chủ yếu do trong năm 2022 doanh thu bán hàng của Công ty tăng và các chỉ tiêu nợ phải thu và hàng tồn kho thời điểm cuối năm tăng so với cùng kỳ năm 2021, trong khi tài sản dài hạn trong năm không biến động nhiều.

Tỷ lệ nợ phải trả trong tổng nguồn vốn tăng, chủ yếu do số dư vay ngắn hạn tăng cao, tại thời điểm 31/12/2022. Số dư vay ngắn hạn tại ngày 31/12/2022 là 679,5 tỷ đồng so với đầu năm là 250 tỷ đồng. Vay ngắn hạn tăng mạnh do trong năm Công ty đẩy mạnh tiêu thụ than cám, doanh thu tăng cao, công ty tăng dự trữ tồn kho, dư nợ phải thu của khách hàng ở mức cao nên số dư vay ngắn hạn tăng cao so với đầu năm. Vay ngắn hạn trong năm tăng do đó chi phí lãi vay năm 2022 là 27,2 tỷ, tăng 178,9% so với năm 2021 (15,2 tỷ), tuy nhiên mức tăng vẫn thấp hơn so với mức tăng doanh thu (Doanh thu 2022 tăng so với 2021 là 221%), cho thấy trong năm Công ty cân đối sử dụng vốn vay và lãi suất mang lại hiệu quả khả quan cho Công ty.

Khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nhanh giảm so với đầu năm tuy nhiên vẫn được đảm bảo an toàn.

Tỷ suất sinh lời tính trên doanh thu giảm so với năm 2021 do chi phí trong năm tăng cao, chủ yếu do giá vốn hàng bán và chi phí bán hàng tăng mạnh do giá than và giá nhiên liệu tăng.

Tỷ suất sinh lời tính trên vốn chủ sở hữu bình quân tăng so với năm 2021 cho thấy hiệu quả đầu tư trên vốn chủ sở hữu tăng.

Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn là 1,24 lần, tỷ lệ này cho thấy Công ty đang đảm bảo khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.

Tỷ lệ nợ phải trả/vốn chủ sở hữu là 2,44 lần, tăng so với đầu năm (1,29 lần) tuy nhiên vẫn <3. Tỷ lệ này là phù hợp với mô hình hoạt động và quy định của Công ty.

Phải thu của khách hàng tại ngày 31/12/2022 là 782,7 tỷ đồng, bằng 17,6 % doanh thu 2022 tăng so với cùng kỳ năm 2021: 366,2 tỷ đồng. Tỷ lệ khoản phải thu khách hàng so với doanh thu của Công ty là tương đối cao, cho thấy Công ty đang bị chiếm dụng vốn khá lớn bởi khách hàng.

Hàng tồn kho tại ngày 31/12/2022 là 378,96 tỷ đồng, tăng mạnh so với đầu năm là 198,08 tỷ đồng. Hàng tồn kho của Công ty là mặt hàng than cám, do nhu cầu của các Công ty Xi măng tăng và nguồn hàng khan hiếm nên Công ty tăng dự trữ để đảm bảo ổn định nguồn cung cho các công ty xi măng.

V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2022

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 và trả cổ tức cho Cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

- Năm 2022, Công ty đã thực hiện đúng tinh thần của ĐHDCĐ thường niên:
- Năm 2022 Công ty không thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông.
- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán An Việt thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

3. Trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

- Công ty đã thực hiện trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua.

- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát năm 2022: 634.267.583 đ.

+ Trưởng ban kiểm soát chuyên trách (hưởng lương tương đương chức danh trưởng phòng của Công ty): 562.267.583 đ.

+ Thù lao 02 thành viên Ban kiểm soát: 72.000.000 đ.

4. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Công ty hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận năm 2022 đề ra tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

VI. KIẾN NGHỊ:

1. Đề nghị Giám đốc Công ty cần tăng cường hơn nữa công tác bán hàng, quản trị hàng tồn kho và tích cực thu hồi, kiểm soát công nợ để giảm vốn bị chiếm dụng, tăng vòng quay vốn lưu động, để giảm thiểu chi phí lãi vay, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

2. Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong sản xuất kinh doanh góp phần tăng năng suất lao động, giảm giá thành, quản lý hành trình phương tiện vận tải, kiểm soát hao hụt... nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

VII. TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Trong năm 2022 các thành viên Ban kiểm soát đã nỗ lực thực hiện nhiệm vụ được phân công theo quy chế hoạt động và chương trình làm việc của Ban.

Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty và ĐHCĐ đã giao.

VIII. KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2023:

Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo các quy định của pháp luật và của Công ty (Luật doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế quản trị của Công ty; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát).

Ban kiểm soát sẽ tham gia cùng bộ phận pháp chế xây dựng quy chế hoạt động của bộ phận Kiểm toán nội bộ và tăng cường phối hợp trong việc thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát, đánh giá chuyên sâu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình thực hiện và kết quả kiểm soát trong năm 2022 kính trình ĐHCĐ.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
Trưởng Ban



Nguyễn Thị Thu Hà

Số: **537**/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày **25** tháng **04** năm **2023**

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM;

Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM, bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên
2. Bảng cân đối Kế toán
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Chi tiết Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán được đính kèm tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT, PC&QHCB.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁC HĐQT**



Trần Khắc Mạnh

Số: 03 /TTr-BKS

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2023



TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023

Kính gửi Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần VICEM Vật tư Vận tải Xi măng

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM;

Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2023, Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 2023 của Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, BKS, HĐQT.

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thị Thu Hà

Số: **540**/TT-**HDQT**

Hà Nội, ngày **25** tháng **04** năm **2023**

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán hướng dẫn về quản trị Công ty;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM;

Căn cứ kết quả sxkd năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM.

Với ngành nghề kinh doanh chính là than, nguyên nhiên liệu dùng cho sản xuất xi măng, Công ty thường xuyên phát sinh các giao dịch với các Công ty Xi măng cùng là thành viên của Tổng Công ty xi măng Việt Nam (VICEM) và là người có liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

Để kịp thời trong việc thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt nội dung sau:

1. Thông qua, chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan (các công ty trong VICEM) theo quy định tại điều 167 Luật doanh nghiệp đối với các hợp đồng, giao dịch hoặc các hợp đồng, giao dịch dẫn đến tổng các giao dịch phát sinh trong 12 tháng kể từ ngày phát sinh giao dịch đầu tiên dẫn đến tổng các giao dịch phát sinh thuộc thẩm quyền thông qua của Đại hội đồng cổ đông (*Chi tiết phụ lục*).

2. Chấp thuận cho Hội đồng quản trị được phê duyệt các hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó trên cơ sở đảm bảo hiệu quả kinh doanh cho Công ty.



Nghị quyết của Đại hội cổ đông thông qua các vấn đề nêu trên có hiệu lực thi hành đối với các hợp đồng, giao dịch của Công ty được thực hiện đến thời điểm tiến hành Đại hội cổ đông năm 2024. (kèm theo phụ lục các giao dịch có thể phát sinh với các bên liên quan đến thời điểm ĐHCĐTN năm 2024, Phụ lục 02).

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo về tình hình thực hiện các hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HDQT, PC&QHCD.

Handwritten mark

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Khắc Mạnh

PHỤ LỤC

CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐẾN THỜI ĐIỂM TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024

(Đính kèm tờ trình số ~~540~~ ngày ~~25/4~~ 2023 của HĐQT)

STT	Đối tác giao dịch	Nội dung giao dịch
1	Công ty xi măng Hoàng Thạch	Hợp đồng mua bán than, mua bán nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất xi măng
2	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hạ Long	Hợp đồng mua bán than; mua bán nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất xi măng
3	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hải Phòng	Hợp đồng mua bán than; mua bán nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất xi măng
4	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Sông Thao	Hợp đồng mua bán than; mua bán nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất xi măng;
5	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn	Hợp đồng mua bán than; mua bán nguyên, nhiên vật liệu thay thế phục vụ cho sản xuất xi măng
6	Công ty xi măng VICEM Tam Điệp	Hợp đồng mua bán than; mua bán nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất xi măng
7	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bim Sơn	Hợp đồng mua bán than; mua bán nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất xi măng
8	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hoàng Mai	Hợp đồng mua bán than; mua bán nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất xi măng
9	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hải Vân	Hợp đồng mua bán than; mua bán nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất xi măng
10	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên I	Hợp đồng mua bán than ; mua bán nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất xi măng

S541/TT- HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn Luật số 03/2022/QH15 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM,

Để thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM xin trình Đại hội đồng cổ đông thông qua dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty *(kèm theo)*.

Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT, PC&QHCD *suol*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Khắc Mạnh
Trần Khắc Mạnh

**Phụ lục : NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM**

(Kèm theo Tờ trình số / TTr-HDQT ngày / /2023 của Hội đồng quản trị Công ty)

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Điểm a Khoản 2 Điều 3	<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>2. Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật:</p> <p>a) Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước trọng tài, tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật</p>	<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>2. Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật:</p> <p>a) Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật</p>	Bổ sung theo Khoản 1, Điều 12 Luật DN 2020
2	Điểm b Khoản 2 Điều 3	<p>"Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác;"</p>	<p>- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Luật Doanh nghiệp" -</p>	Sửa đổi theo điểm c Khoản Điều 13 Luật Doanh nghiệp
3	Khoản 1 và khoản 2 Điều 21	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông đự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng</p>	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p>	Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15, ngày 11/01/2022

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>2. Nghị quyết về các nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>2. Nghị quyết về các nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4, 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	
4	Điểm h Khoản 2 Điều 27	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>h) Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, <u>trừ các</u> hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p>	Sửa đổi, bổ sung theo mục 1.2 Phụ lục văn bản 623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023)

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>Đối với hợp đồng mua, bán than phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (trừ các hợp đồng giao dịch với các đối tượng quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp và Khoản 6 Điều 42 Điều lệ này), Hội đồng quản trị giao cho Tổng giám đốc Công ty quyết định trên cơ sở đảm bảo hiệu quả.</p>		Hủy bỏ theo mục 4 Phụ lục kèm theo văn bản 142/KTPC ngày 17/4/2023 của Phòng Kiểm tra – Pháp chế VICEM
5	Điểm i Khoản 2 Điều 27	i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc; Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;	i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc; Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng công ty ; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;	Bổ sung theo mục 4 Phụ lục kèm theo văn bản 142/KTPC ngày 17/4/2023 của Phòng Kiểm tra – Pháp chế VICEM
6	Điểm s Khoản 2 Điều 27	<i>Chưa có nội dung này</i>	s) Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây	Bổ sung điểm s vào Khoản 2 Điều 27 (Mục 1.3 Phụ lục văn bản

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
			dụng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp	623/VICEM-HDTV ngày 06/4/2023)
7	Điểm t Khoản 2 Điều 27	s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.	t) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.	Đổi mục s thành t cho phù hợp với trật tự trong Khoản 2 Điều 27
8	Khoản 5 và Khoản 6 Điều 34	Điều 34. Người điều hành Công ty <i>Chưa có Khoản 5 và 6</i>	5) Nhiệm kỳ bổ nhiệm Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng không quá 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty. 6) Đối với chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng đã được ban hành trước thời điểm ban hành Điều lệ sửa đổi này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực. Trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.	Bổ sung theo mục 3 Phụ lục kèm theo văn bản 623/VICEM-HDTV ngày 06/4/2023 của VICEM và mục 9 Phụ lục kèm theo văn bản 142/KTPC ngày 17/4/2023 của Phòng Kiểm tra – Pháp chế VICEM

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
9	Khoản 3 Điều 35	<p>Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</p> <p>3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</p> <p>3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc thực hiện theo quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 34 Điều lệ này. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	Sửa đổi, bổ sung phù hợp Khoản 3 Phụ lục công văn số 623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023 và mục 11 Phụ lục kèm theo văn bản 142/KTPC ngày 17/4/2023 của Phòng Kiểm tra – Pháp chế VICEM
10	Điểm i Khoản 4 Điều 35	<p>4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>i) Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị dưới 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán; quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán. (trong trường hợp cần thiết vì lợi ích chung của Công ty, Tổng Giám đốc có thể xin ý kiến của Hội đồng quản trị thông qua trước khi thực hiện). Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>i) Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, trừ các hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 2 Điều 153, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.</p>	- Sửa đổi theo Mục 1.4 Phụ lục văn bản 623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023);

Số **542**/TT- HĐQT

Hà Nội, ngày **25** tháng **04** năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: *Thông qua dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường
VICEM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn Luật số 03/2022/QH15 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM,

Để thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM xin trình Đại hội đồng cổ đông thông qua dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (*kèm theo*).

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT, PC&QHCD.

uel

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Khắc Mạnh

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM**

(Kèm theo tờ trình số / TTr-HĐQT ngày / /2023 của Hội đồng quản trị Công ty)

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Điểm h Khoản 1 Điều 3	<p>Điều 3. Hội đồng quản trị</p> <p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>.....</p> <p>h) Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>Điều 3. Hội đồng quản trị</p> <p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>.....</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p>	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp điểm h khoản 1 Điều 27 Điều lệ Công ty sửa đổi
2	Điểm r Khoản 1 Điều 3	Chưa có điểm r	r) Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc	Bổ sung cho phù hợp điểm s khoản 1 Điều 27 Điều lệ Công ty sửa đổi

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
			quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp	
3	Điểm k Khoản 4 Điều 3	<p>k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các Khoản 2 Điều 158 Luật doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p>Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	Sửa đổi, bổ sung theo mục 4.2 phụ lục kèm theo văn bản hướng dẫn số 623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023 của VICEM
4	Điểm a Khoản 2 Điều 5	<p>2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc</p> <p>a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc: Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không</p>	<p>2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc</p> <p>a. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc thực hiện theo quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 34 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp</p>	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp Khoản 3 Điều 35 Điều lệ Công ty sửa đổi

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
		hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;	luật và Điều lệ công ty;	

Số **543**/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày **25** tháng **04** năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường
VICEM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn Luật số 03/2022/QH15 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật đầu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM,

Để thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM xin trình Đại hội đồng cổ đông thông qua dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (kèm theo).

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty sửa đổi có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT, PC&QHCD.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Khắc Mạnh

**Phụ lục: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG VICEM**

(Kèm theo Tờ trình số / TTr-HDQT ngày / /2023 của Hội đồng quản trị Công ty)

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Điểm h Khoản 2 Điều 11	<p>Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p style="text-align: center;">.....</p> <p>h) Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị từ 10% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>Đối với hợp đồng mua, bán than phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (trừ các hợp đồng, giao dịch với các đối tượng quy định</p>	<p>Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p style="text-align: center;">.....</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>Sửa đổi theo mục 1.2 phụ lục kèm theo văn bản hướng dẫn số 623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023 của VICEM và phù hợp điểm t Khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty sửa đổi</p>

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
		tại Điều 167 Luật doanh nghiệp và Khoản 6 Điều 42 Điều lệ này), Hội đồng quản trị giao cho Tổng giám đốc Công ty quyết định trên cơ sở đảm bảo hiệu quả		
2	Điểm h Khoản 2 Điều 11		s) Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp	Bổ sung cho phù hợp điểm t Khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty sửa đổi
3	Điểm i Khoản 1 và Khoản 2 Điều 17	<p>Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b) Thời gian, địa điểm họp;</p> <p>c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;</p> <p>d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách</p>	<p>Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b) Thời gian, địa điểm họp;</p> <p>c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;</p> <p>d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự</p>	Sửa đổi, bổ sung theo mục 4.2 phụ lục kèm theo văn bản hướng dẫn số 623/VICEM-HĐTV ngày 06/4/2023 của VICEM

STT	Danh mục điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do/căn cứ sửa đổi, bổ sung
		<p>thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</p> <p>đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</p> <p>g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>họp và lý do;</p> <p>đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</p> <p>g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và thư ký.</p> <p>2. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	

Số 544/TTr- HDQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM;

Ngày 15/11/2022, Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM nhận được văn bản số 2083/VICEM-TC ngày 14/11/2022 của Tổng Công ty xi măng Việt Nam, kèm theo văn bản số 1193/TB-CSĐT ngày 12/11/2022 của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Hải dương thông báo việc bắt bị can để tạm giam đối với ông Nguyễn Văn Chàng – Trưởng phòng Kỹ thuật VICEM, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Năng lượng và Môi trường VICEM vì những vi phạm khi ông Chàng công tác tại Công ty xi măng Hoàng Thạch.

Căn cứ điểm a, Khoản 1, Điều 155 và điểm e Khoản 1, Điều 17 Luật Doanh nghiệp, ông Nguyễn Văn Chàng không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị. Do vậy, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021- 2026 đối với ông Nguyễn Văn Chàng.

Đồng thời, để đảm bảo số lượng, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi gửi:

- Như trên;

- Lưu VP, HDQT, PC&QHCD.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Khắc Mạnh